

Số: 38/2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 20 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 149, 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 33/2022/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: chị Đào Minh T, sinh năm 1997

Nơi thường trú: tổ 37B, khu 4B, phường P, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi ở hiện tại: tổ 1, khu 7, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Người yêu cầu: anh Hà Minh Đ, sinh năm 1996

Nơi cư trú: tổ 37B, khu 4B, phường P, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Đào Minh T và anh Hà Minh Đ đăng ký kết hôn vào ngày 21/12/2020 tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện . Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn , anh chị chung sống hạnh phúc đến ngày 30/10/2021 thì phát sinh mâu thuẫn . Nguyên nhân mâu thuẫn là do cuộc sống chung không hạnh phúc , vợ chồng luôn bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày , không tìm được tiếng nói chung, không quan tâm đến nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Chị T và anh Đ đã cố gắng hòa giải để hàn gắn và khắc phục song vẫn không có kết quả, hai anh chị đã sống ly thân từ cuối năm 2021 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai

bên hòa giải nhưng không có kết quả. Chị T và anh Đ đều xác định không còn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không tồn tại từ lâu. Vì vậy, anh Hà Minh Đ và chị Đào Minh T đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: quá trình chung sống anh Hà Minh Đ và chị Đào Minh T không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, vay nợ chung: anh Hà Minh Đ và chị Đào Minh T không có tài sản chung. Ngoài ra anh chị không vay nợ chung tổ chức, cá nhân nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: chị Đào Minh T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Đào Minh T và anh Hà Minh Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Đào Minh T và anh Hà Minh Đ không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, công nợ chung: chị Đào Minh T và anh Hà Minh Đ không có tài sản chung, ngoài ra anh chị không có vay nợ chung đối với tổ chức, cá nhân nào khác nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Đào Minh T tự nguyện chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà chị Đào Minh T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0000501 ngày 23/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Chị Đào Minh T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- UBND phường P, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu H

